

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *2430*BC-BNV

Hà Nội, ngày *30* tháng 7 năm 2009

BÁO CÁO

**Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ
5 năm (2006 - 2010) và xây dựng khung kế hoạch khoa học
và công nghệ 5 năm (2011 - 2015) của Bộ Nội vụ**

Theo Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ, Bộ Nội vụ là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực: tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước, chính quyền địa phương, địa giới hành chính, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; hội, tổ chức phi Chính phủ; thi đua khen thưởng; tôn giáo, cơ yếu, văn thư, lưu trữ nhà nước. Đây là những chức năng, nhiệm vụ rất phức tạp, liên quan tới những lĩnh vực rất quan trọng, nhạy cảm của đất nước. Do đó, hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm góp phần cung cấp những luận cứ khoa học phục vụ cho công tác xây dựng, hoạch định chính sách của Đảng, Nhà nước và việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ trong thời gian qua rất được quan tâm, chú trọng.

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ 5 NĂM (2006 - 2010)

Giai đoạn 2006 - 2010 là giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại Hội X của Đảng. Với chủ đề "*Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển*", Nghị quyết của Đại hội đã đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với việc xây dựng hoàn thiện nhà nước, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ. Đồng thời giai đoạn 2006 - 2010 cũng là giai đoạn hai của Chương trình tổng thể cải cách nền hành chính nhà nước giai đoạn 2001- 2010 của Chính phủ, nhiều vấn đề mới đặt ra cần phải nghiên cứu, giải đáp. Từ bối cảnh trên, hoạt động khoa

học công nghệ của Bộ Nội vụ giai đoạn 2006 - 2010 đã hướng tới những mục tiêu sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu cơ bản, tham gia tích cực vào việc chuẩn bị các luận cứ xây dựng bộ máy nhà nước, chế độ công chức, công vụ, cải cách nền hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Mở rộng các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chú trọng nghiên cứu tổng kết thực tiễn, phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, sự chỉ đạo của Bộ, ngành.

- Tăng cường xây dựng tiềm lực khoa học về mọi mặt, thiết lập mối quan hệ hợp tác nghiên cứu chặt chẽ giữa các bộ phận, đơn vị, đảm bảo để hoạt động nghiên cứu khoa học của Bộ, ngành ngày càng phát triển đóng góp thiết thực, hiệu quả vào thực hiện nhiệm vụ chính trị chung của toàn ngành.

Từ các mục tiêu nêu trên, trong giai đoạn 2006 - 2010, công tác nghiên cứu của Bộ Nội vụ đã thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Công tác nghiên cứu khoa học

a. Các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Nhà nước

Đã thực hiện các đề tài cấp Nhà nước sau đây:

- Đề tài “**Nghiên cứu lý luận về tổ chức, tổ chức bộ máy nhà nước phục vụ cải cách bộ máy nhà nước giai đoạn 2001-2010**”. Đề tài đã hệ thống hóa các học thuyết, làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức bộ máy nhà nước; những kinh nghiệm trong nước và quốc tế trong việc tổ chức bộ máy nhà nước; các quan điểm xây dựng bộ máy nhà nước và đội ngũ công chức.

- Đề tài “**Nghiên cứu xây dựng Luật công vụ**”. Đề tài cung cấp luận cứ quan trọng để xây dựng Luật và ban hành Luật Cán bộ, công chức năm 2008, phục vụ cải cách công vụ, công chức và xây dựng nền công vụ hiện đại của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Đề tài “**Dịch vụ công và xã hội hóa dịch vụ công trong điều kiện cải cách nền hành chính nhà nước ở Việt Nam**”. Đề tài làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về dịch vụ công và xã hội hóa dịch vụ công.

- Đề tài “Cơ sở lý luận và thực tiễn xác lập đơn vị hành chính các cấp đáp ứng yêu cầu ổn định và phát triển đất nước” thực hiện giai đoạn 2007-2009.

- Cũng trong giai đoạn này, Ban Cơ yếu Chính phủ được giao thực hiện 02 đề tài độc lập cấp Nhà nước (không nêu tên vì lý do mật)

b. Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ, ngành

- Chương trình cấp bộ

+ Nghiên cứu vai trò, chức năng của tổ chức bộ máy nhà nước trong cơ chế chuyển đổi.

+ Đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu xây dựng hệ thống hành pháp thống nhất, thông suốt, hiện đại.

+ Nghiên cứu đội ngũ viên chức và hoàn thiện hệ thống thể chế nhà nước quản lý đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các đề tài cấp Bộ

+ Cơ quan Bộ: trong giai đoạn từ 2006 đến 2009, cơ quan Bộ Nội vụ đã triển khai thực hiện 49 đề tài khoa học cấp Bộ về các nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước của Bộ như công chức, công vụ, tổ chức bộ máy, cải cách hành chính, tiền lương, hội và các tổ chức phi chính phủ, văn thư lưu trữ nhà nước...

+ Ban Cơ yếu Chính phủ: giai đoạn từ 2004 – 2008 đã triển khai thực hiện 60 đề tài/dự án cấp Ban, 137 đề tài cấp cơ sở nhằm thực hiện các mục tiêu: xây dựng cơ sở khoa học phục vụ công tác xây dựng ngành và hoạt động quản lý nhà nước về bảo mật và an toàn thông tin; nghiên cứu các vấn đề khoa học cơ bản định hướng ứng dụng nhằm đáp ứng nhu cầu đảm bảo toán học cho các thiết bị mật mã, đồng thời đáp ứng mục tiêu xây dựng một nền khoa học mật mã tiên tiến hiện đại.

+ Trong giai đoạn 2006 – 2010 Ban Tôn giáo Chính phủ đã thực hiện 15 đề án, dự án, trong đó có 6 đề án đã nghiệm thu, tập trung nghiên cứu về những vấn đề lý luận trong quan hệ Nhà nước và giáo hội nói chung; sự vận dụng của Đảng và Nhà nước ta về mối quan hệ giữa Nhà nước và tổ chức tôn giáo phù hợp với từng giai đoạn cách mạng; dự báo tình hình tôn giáo trong những thập kỷ tới, tác động của tình hình thế giới và trong nước đối với tôn giáo Việt Nam; xu hướng quan hệ giữa Nhà nước và tổ chức tôn giáo ở Việt Nam; đề xuất được các giải pháp chiến

lược và các giải pháp cụ thể trong quan hệ nhà nước với các tổ chức tôn giáo ở nước ta hiện nay; nghiên cứu xây dựng chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo các cấp...

- Thực hiện các dự án điều tra nghiên cứu.

+ *Điều tra nghiên cứu chính quyền đô thị (2005 - 2006)*. Dự án đã cung cấp luận cứ khoa học - thực tiễn cho việc hoạch định các chủ trương, giải pháp cho việc hoàn thiện mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của bộ máy chính quyền đô thị. Dự án được nghiệm thu năm 2007.

+ *Điều tra, đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của việc chia tách đơn vị hành chính các cấp ở nước ta (2006 - 2007)*. Dự án hiện đã có sản phẩm chuẩn bị nghiệm thu.

+ *Dự án điều tra nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính ở nước ta (2007 - 2008)*. Dự án đang trong quá trình tiến hành điều tra thí điểm.

+ *Dự án Điều tra nghiên cứu thực trạng, đề xuất giải pháp hoàn thiện tổ chức và hoạt động của UBND các cấp ở nước ta hiện nay*. Dự án đang trong quá trình triển khai.

2. Các nhiệm vụ khoa học khác

- Công tác thông tin, tư liệu

Thư viện của Bộ hiện đã có hơn 11.000 cuốn sách và hàng trăm tên báo và tạp chí lưu hành thường xuyên phục vụ tốt công tác nghiên cứu.

Riêng ở Cục Văn thư và lưu trữ nhà nước, công tác thông tin tư liệu, thư viện phục vụ các cán bộ khoa học nghiệp vụ trong và ngoài Cục, nghiên cứu sinh, sinh viên các trường đại học rất được chú trọng. Phòng Tư liệu thường xuyên bổ sung sách, báo, tạp chí nghiệp vụ văn thư, lưu trữ và các lĩnh vực có liên quan; nhập phiếu tin vào CSDL thông tin nghiệp vụ văn thư, lưu trữ. Từ năm 2007, phần mềm thư viện Libol đã được đưa vào sử dụng. Cho đến nay, CSDL của phần mềm Libol chứa 8.148 biểu ghi các sách và bài viết tạp chí. Năm 2008, CSDL toàn văn 476 bài viết về văn thư, lưu trữ theo chủ đề (thuật ngữ văn thư, lưu trữ; thu thập, bổ sung; phân loại,

chính lý tài liệu; công cụ tra cứu khoa học; công bố...) đăng trên Tạp chí Văn thư, Lưu trữ Việt Nam (338 bài viết) và tạp chí nước ngoài như Trung Quốc, Pháp, Anh, Đức... (138 bài viết) đã được xây dựng.

Ban Cơ yếu Chính phủ cũng đã xây dựng được cơ sở dữ liệu thông tin khoa học về công nghệ mật mã và các ngành liên quan; xuất bản các ấn phẩm “Mật mã và thông tin liên lạc”, “Thông tin tư liệu”, “Tin tham khảo phục vụ lãnh đạo”... phục vụ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu.

- Công tác xuất bản

Bộ Nội vụ và các cơ quan nghiên cứu khoa học của Bộ cũng đã biên soạn, xuất bản được nhiều đầu sách, bao gồm các sách nghiên cứu lý luận, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công tác của ngành; kết quả của các công trình nghiên cứu về xây dựng nhà nước, cải cách hành chính, đổi mới hệ thống chính trị cơ sở, công chức công vụ, dịch vụ công... Các xuất bản phẩm đã góp phần tuyên truyền phổ biến kiến thức về lĩnh vực công tác của ngành trong xã hội; vào công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức.

Tạp chí Tổ chức nhà nước được xuất bản hàng tháng cũng đã phục vụ tốt việc tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, các nhiệm vụ của ngành và đồng thời là diễn đàn trao đổi, thông tin, nghiên cứu, học tập của cán bộ, công chức trong và ngoài ngành về các vấn đề thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước, công chức công vụ, cải cách hành chính...

Viện Khoa học tổ chức nhà nước còn cho phát hành rộng rãi, thường kỳ tờ “Thông tin cải cách nền hành chính nhà nước” với số lượng 1800 bản tới các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ, ngành, các cấp chính quyền địa phương, các cơ quan nghiên cứu trong cả nước.

Ban Cơ yếu Chính phủ từ năm 2006 đã xuất bản Tạp chí an toàn thông tin nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý các cấp và phổ cập kiến thức về an toàn thông tin cho cán bộ khoa học và hướng dẫn các ngành, các cấp, doanh nghiệp các vấn đề về an toàn thông tin.

Đánh giá chung:

Nhìn vào những kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ nêu trên, có thể thấy hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ Nội vụ trong thời gian qua đã được đẩy mạnh. Các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị thuộc Bộ đã góp phần quan trọng vào việc chuẩn bị luận cứ khoa học, cung cấp tư liệu, thông tin cho việc xây dựng các văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và cải cách hành chính Nhà nước; đảm bảo các luận cứ khoa học cho việc xây dựng chiến lược, chính sách trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ như xây dựng và triển khai Luật Cán bộ Công chức; các văn bản quản lý của Chính phủ và Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức bộ máy, công chức, công vụ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, quản lý chính quyền địa phương, phân loại đơn vị hành chính; chuẩn bị luận cứ khoa học xây dựng và thực hiện các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách nền hành chính nhà nước giai đoạn 2001 – 2010; góp phần làm rõ những vấn đề chiến lược về tôn giáo và công tác tôn giáo trong giai đoạn hiện nay; đẩy mạnh công tác cơ yếu phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước...

Tuy vậy, hoạt động khoa học vẫn chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cung cấp luận cứ khoa học phục vụ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ. Nhiều vấn đề lý luận chung, cấp bách như tổ chức bộ máy nhà nước trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, xã hội dân sự, quản lý hội, tổ chức phi chính phủ... vẫn còn ít được nghiên cứu. Tiến độ triển khai thực hiện của một số đề tài còn chậm do đó việc đóng góp phục vụ cho công tác quản lý nhà nước của Bộ vẫn còn có những hạn chế nhất định.

II. XÂY DỰNG KHUNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ 5 NĂM (2011 – 2015)

Trên cơ sở những yêu cầu từ thực tiễn quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, trong thời gian 5 năm tới (từ 2010 đến 2015), Bộ Nội vụ đề xuất khung chương trình nghiên cứu khoa học cụ thể sau đây:

1. Về công tác tổ chức bộ máy nhà nước

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp phù hợp với tình hình mới.

- Tách bạch chức năng quản lý nhà nước với chức năng đại diện chủ sở hữu, cung cấp dịch vụ công.

- Xác lập cơ chế quản lý phù hợp với tính chất sở hữu đa thành phần và vai trò của sở hữu nhà nước trong các doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi, cổ phần hóa.

- Nghiên cứu mô hình tổ chức tập đoàn kinh tế đáp ứng yêu cầu mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế.

- Nghiên cứu cơ cấu tổ chức bên trong của các bộ, cơ quan ngang bộ phù hợp với việc chuyển đổi chức năng, nhiệm vụ và đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, tổ chức bộ đa ngành, đa lĩnh vực.

- Nghiên cứu cơ sở khoa học tổ chức hợp lý chính quyền địa phương đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

- Nghiên cứu xác định vị trí Hội đồng nhân dân các cấp trong hệ thống các cơ quan nhà nước.

2. Về công tác cán bộ, công chức

- Nghiên cứu xây dựng chế độ công vụ đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Nghiên cứu xây dựng Chiến lược phát triển đội ngũ công chức giai đoạn 2011-2020.

- Nghiên cứu các giải pháp phục vụ thực hiện Chiến lược xây dựng và phát triển đội ngũ công chức giai đoạn 2011-2020.

- Nghiên cứu xây dựng Luật Viên chức.

- Nghiên cứu cơ chế phát hiện, thu hút, sử dụng và đãi ngộ người có tài năng trong công vụ.

- Nghiên cứu cơ chế thi tuyển cạnh tranh vào các vị trí việc làm trong các cơ quan nhà nước.

- Nghiên cứu cơ chế giám sát cán bộ, công chức.

3. Về tài chính công

- Đổi mới công tác xây dựng dự toán ngân sách của các cơ quan nhà nước, các cấp chính quyền địa phương theo mục tiêu và kết quả đầu ra.

- Nghiên cứu cơ chế tạo chủ động ngân sách của chính quyền các địa phương.

- Khoán chi ngân sách thường xuyên cho các cơ quan nhà nước

4. Nghiên cứu cơ bản

- Nghiên cứu đặc điểm, kết cấu, chức năng, nhiệm vụ của ngành Nội vụ.

- Những vấn đề lý luận về quan hệ giữa Nhà nước với xã hội dân sự.

- Vai trò của xã hội dân sự trong việc thực hiện dân chủ, phát triển kinh tế xã hội và xây dựng nhà nước pháp quyền.

- Xác lập các chế độ, quản lý nhà nước phù hợp đối với Hội và tổ chức Phi Chính phủ trong thời kỳ chuyển đổi.

- Tiếp tục nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn của khoa học tổ chức và tổ chức nhà nước.

5. Về công tác văn thư – lưu trữ

- Nghiên cứu, hoàn thiện tổ chức mạng lưới các cơ quan lưu trữ từ Trung ương đến địa phương theo quy định của Luật lưu trữ;

- Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Lưu trữ;

- Nghiên cứu, chuẩn hoá loại hình và thể thức, thẩm quyền ban hành văn bản quản lý nhà nước;

- Nghiên cứu, chuẩn hóa quy trình quản lý văn bản đi - đến trong môi trường điện tử;

- Nghiên cứu các giải pháp nhằm mở rộng và đổi mới các hình thức tổ chức sử dụng tài liệu lưu trữ;

- Nghiên cứu nguyên tắc, phương pháp xác định tài liệu lưu trữ hạn chế sử dụng và giải mật tài liệu lưu trữ đang bảo quản tại các Lưu trữ Lịch sử;

- Nghiên cứu việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư, lưu trữ;

- Nghiên cứu, áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2002 trong công tác văn thư, lưu trữ; trong hoạt động quản lý nhà nước của Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;

- Soát xét, sửa đổi các tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ngành về văn thư, lưu trữ cho phù hợp với Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, các tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn quốc gia;

- Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về: thuật ngữ, quy trình nghiệp vụ, trang thiết bị và phương tiện sử dụng trong công tác văn thư, lưu trữ.

6. Công tác thi đua khen thưởng

- Cơ sở lý luận và thực tiễn đổi mới thi đua khen thưởng trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

7. Công tác cơ yếu

- Xây dựng chiến lược đổi mới công nghệ.

- Nghiên cứu chế tạo mới các sản phẩm đáp ứng yêu cầu bảo mật các loại hình thông tin – truyền thông mới. Nghiên cứu tiếp cận làm chủ các hệ mật mới, các thuật toán và giao thức mới, các nguyên lý chế tạo thiết bị bảo mật và an toàn thông tin mới...

8. Công tác tôn giáo

- Những biến động của tình hình tôn giáo Việt Nam trong xu thế toàn cầu hoá.

- Nghiên cứu quá trình vận dụng khung pháp lý điều chỉnh các quá trình tôn giáo, hoạt động tôn giáo và sự tiếp nhận của xã hội đối với chủ trương, chính sách tôn giáo.

- Đánh giá toàn diện về các hoạt động của trường lớp tôn giáo hiện nay và xây dựng các giải pháp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chức sắc trẻ trong các tôn giáo có tinh thần yêu nước gắn bó với dân tộc.

- Đánh giá thực trạng loại hình tín ngưỡng và hoạt động tín ngưỡng ở nước ta hiện nay.

- Khảo sát thực trạng về vấn đề nhà đất của các tôn giáo hiện nay và xây dựng các giải pháp đưa công tác quản lý nhà đất tôn giáo vào khuôn khổ chính sách, pháp luật.

- Đánh giá toàn diện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo các cấp hiện nay.

- Xây dựng các chính sách, giải pháp đối với các hoạt động đối ngoại của các tổ chức tôn giáo và vấn đề sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại Việt Nam.

- Vấn đề cơ sở thờ tự của các điểm, nhóm Tin lành mới được công nhận.

- Quan hệ Hội giáo Việt Nam với các tổ chức Hội giáo trong khu vực.

- Vấn đề tổ chức, chức sắc tôn giáo và các hoạt động xã hội của các tổ chức tôn giáo hiện nay.

- Vấn đề xây dựng lực lượng tiến bộ trong các tổ chức tôn giáo.

- Sự du nhập các loại hình tôn giáo mới từ nước ngoài vào Việt Nam hiện nay.

- Đánh giá thực trạng hoạt động của các tổ chức Hội đoàn, dòng tu trong các tôn giáo.

- Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ 5 năm (2006 - 2010) và xây dựng khung kế hoạch khoa học và công nghệ 5 năm (2011 - 2015) của Bộ Nội vụ. Bộ Nội vụ xin gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung cho toàn ngành.

mant

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, VKH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



[Handwritten signature]
Văn Tấn Thu